

# Hướng dẫn cài đặt NFS trên centos 6

admin Sun, Apr 14, 2019 [Cài Đặt Cơ Bản & Hướng Dẫn](#) 0 1777

## NFS (Network File System) Mounts

NFS giúp bạn làm việc dễ dàng chia sẻ dữ liệu giữa nhiều máy chủ. Hệ thống này có lợi ích là tiết kiệm không gian lưu trữ, như các thiết bị lưu trữ dữ liệu trên máy chủ, và những người khác có thể kết nối với nó qua mạng. Khi thiết lập xong, NFS là hệ thống tốt nhất cho việc chia sẻ dữ liệu mà luôn luôn có thể truy cập.

Việc kết nối NFS thường thực hiện giữa ít nhất hai máy chủ. Các máy lưu trữ các dữ liệu chia sẻ thường gọi là server, trong khi những người kết nối với nó thường gọi là 'client'

NFS Server : 89.163.142.209

NFS Client : 89.163.142.208

### Bước 1 : Cài đặt NFS

#### 1. Trên NFS server

Gõ lệnh sau để cài đặt

```
# yum install nfs* -y
```

Start dịch vụ của NFS

```
# service rpcbind start  
# chkconfig rpcbind on  
# service nfs start  
# chkconfig nfs on
```

#### 2. Trên NFS client

Gõ lệnh sau ?? cài ??t

```
# yum install nfs* -y
```

Start dịch vụ của NFS

```
# service rpcbind start  
# chkconfig rpcbind on  
# service nfs start  
# chkconfig nfs on
```

## **Bước 2: Thiết lập thư mục chia sẻ trên server**

Bên terminal thư mục mà bạn muốn cho ??ng b?

```
# mkdir /home/server_share
```

Phân quyền cho thư mục ?ó

```
# chmod 755 /home/server_share
```

Chúng tôi cần phải export chia sẻ thư mục:

```
# nano /etc/exports
```

và nhập nội dung như sau

```
/home/server_share/ 89.163.142.208(rw,sync,no_root_squash,no_all_squash,no_subtree_check)
```

Các thiết lập này thực hiện như thế nào?

- **/home/server\_share/**: Thư mục chia sẻ
- **89.163.142.208**: ip client

- **rw:** Tùy chọn này cho phép các máy chủ của khách hàng đọc và viết trong thư mục chia sẻ
- **ng b? hóa:** Ứng dụng hóa xác nhận yêu cầu trên thư mục chia sẻ cho một lần các thay đổi đã được thực hiện.
- **no\_subtree\_check:** tùy chọn này ngăn chặn việc kiểm tra cây con. Khi một thư mục được chia sẻ là thư mục con của một hệ thống tệp tin lớn hơn, nfs thực hiện quét mọi thư mục ở trên nó, để xác minh quyền và các chi tiết của nó. Vô hiệu hóa việc kiểm tra cây con có thể làm tăng tốc độ tin cậy của NFS, nhưng lại làm giảm an ninh.
- **no\_root\_squash:** c?m t? này cho phép người chủ kết nối với các thư mục được chia sẻ
- **no\_all\_squash:** Kích hoạt tính năng th?m quyền của người sử dụng

Một khi bạn đã nhập vào trong các cài đặt cho mọi thư mục, hãy nhập sau đây vào exports:

```
# exportfs -a
```

Khi ứng dụng NFS

```
# service nfs restart
```

### B?c 3: Mount các thư mục chia sẻ vào client

Tạo 1 thư mục trên client để mount

```
# mkdir /home/client_share/
```

Hãy nhập sau để mount thư mục server về thư mục client

```
# mount -t nfs 89.163.142.209:/home/server_share/ /home/client_share/
```

Nếu bạn

```
mount.nfs: Connection timed out
```

Là do các bạn chưa mở port, kiểm tra lại iptables

Các bạn có thể kiểm tra bằng lệnh sau để xem đã mount vào chưa

```
# df -h
```

Hiện ra nội dung như sau:

```
[root@maxserver ~]# df -h
Filesystem      Size  Used Avail Use% Mounted on
/dev/vda1       50G  1.3G  46G   3% /
tmpfs           1.1G   0  1.1G   0% /dev/shm
89.163.142.209:/home/server_share/
                50G  1.3G  46G   3% /home/client_share
```

Để kiểm tra hoạt động, các bạn tạo các file bất kì vào xem thư mục server và client có đồng bộ không

```
# touch /home/server_share/testNFS
```

Xác nhận những chia sẻ từ các máy chủ được mount hoặc không sử dụng lệnh 'mount'.

```
# mount
```

```
[root@maxserver ~]# mount
/dev/vda1 on / type ext4 (rw)
proc on /proc type proc (rw)
sysfs on /sys type sysfs (rw)
devpts on /dev/pts type devpts (rw,gid=5,mode=620)
tmpfs on /dev/shm type tmpfs (rw)
none on /proc/sys/fs/binfmt_misc type binfmt_misc (rw)
sunrpc on /var/lib/nfs/rpc_pipefs type rpc_pipefs (rw)
nfsd on /proc/fs/nfsd type nfsd (rw)
89.163.142.209:/home/server_share/ on /home/client_share type nfs
```

(rw,vers=4,addr=89.163.142.209,clientaddr=89.163.142.208

#### **Bước 4: Cấu hình cho tự động mount**

Mỗi khi khởi động lại chúng ta phải mount bằng tay ,vậy hãy cấu hình tự động cho nó bằng các sau

Mở file

```
# nano /etc/fstab
```

Thêm dòng sau vào cuối

```
89.163.142.209:/home/server_share/ /home/client_share/ nfs  
auto,noatime,nolock,bg,nfsvers=3,intr,tcp,actimeo=1800 0 0
```

Để kiểm tra bạn reboot lại NFS client

```
# reboot
```

Sau khi reboot xong bạn gõ lệnh sau để xem NFS client đã mount

```
# mount
```

```
[root@maxserver ~]# mount  
/dev/vda1 on / type ext4 (rw)  
proc on /proc type proc (rw)  
sysfs on /sys type sysfs (rw)  
devpts on /dev/pts type devpts (rw,gid=5,mode=620)  
tmpfs on /dev/shm type tmpfs (rw)  
none on /proc/sys/fs/binfmt_misc type binfmt_misc (rw)  
sunrpc on /var/lib/nfs/rpc_pipefs type rpc_pipefs (rw)  
nfsd on /proc/fs/nfsd type nfsd (rw)  
89.163.142.209:/home/server_share/ on /home/client_share type nfs  
(rw,vers=4,addr=89.163.142.209,clientaddr=89.163.142.208
```

Online URL: <https://huongdan.maxserver.com/article-107.html>